TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS-ST
Ngày: 29-01-2021
V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Hồng**

2. Ông **Đỗ Tứ Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên toà.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 296/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Diệp Ngọc H,** sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị **Võ Thị Yến L**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Huỳnh Phi L**, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 11 năm 2020 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Diệp Ngọc H trình bày:***

Nguyên vào ngày 20/10/2017 al nhằm ngày 07/12/2017 dl chị là đầu thảo hụi, hụi có lãi thông qua hình thức đến kỳ khui hụi bốc thăm ai kêu thăm cao được trúng thăm lĩnh hụi 01 lần. Chị Võ Thị Yến L tham gia 10 dây hụi cụ thể như sau:

1. **Dây hụi thứ 01**: hụi mùa loại hụi 5.000.000đ một năm khui 03 lần, khui ngày 20/10/2017 al (nhằm ngày 07/12/2017 dl), gồm 16 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 07/12/2017 dl chị L bỏ thăm 1.500.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 15 phần x 3.500.000đ = 52.500.000đ trừ thảo hụi 2.000.000đ còn lại 50.500.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 06 lần là 30.000.000đ. Đến kỳ khui hụi thứ 7 là ngày 07/4/2020 chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L lần khui hụi thứ 7 ngày 07/4/2020 và lần thứ 8 ngày 07/8/2020 với số tiền là 10.000.000đ. Chị L còn phải đóng tiền hụi chết là 07 lần số tiền là 35.000.000đ.

2. **Dây hụi thứ 02**: hụi tháng loại hụi 2.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 10/5/2019 al (nhằm ngày 12/6/2019 dl), gồm 25 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Chị L đã đóng hụi sống 01 lần số tiền 1.700.000đ. Đến lần khui hụi thứ 2 ngày 12/8/2019 dl chị L bỏ thăm 360.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 23 phần x 1.640.000đ = 37.720.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 36.720.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 11 lần là 22.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 12.000.000đ. Chị L còn phải đóng tiền hụi chết là 07 lần số tiền là 14.000.000đ.

3. **Dây hụi thứ 03**: hụi tháng loại hụi 1.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 05/8/2019 al (nhằm ngày 03/9/2019 dl), gồm 27 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 03/9/2019 dl chị L bỏ thăm 250.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 26 phần x 750.000đ = 19.500.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 18.500.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 08 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 6.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 12.000.000đ.

4. **Dây hụi thứ 04**: hụi tháng loại hụi 1.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 05/8/2019 al (nhằm ngày 03/9/2019 dl), gồm 27 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 03/9/2019 dl chị L bỏ thăm 250.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 26 phần x 750.000đ = 19.500.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 18.500.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 08 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 6.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 12.000.000đ.

5. **Dây hụi thứ 05**: hụi tháng loại hụi 5.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 20/8/2019 al (nhằm ngày 18/9/2019 dl), gồm 27 phần hụi viên tham gia

trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 18/9/2019 dl chị L bỏ thăm 1.200.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 26 phần x 3.800.000đ = 88.800.000đ trừ thảo hụi 2.500.000đ còn lại 86.300.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 08 lần là 40.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 30.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 60.000.000đ.

6. **Dây hụi thứ 06**: hụi tháng loại hụi 2.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 25/11/2019 al (nhằm ngày 20/12/2019 dl), gồm 25 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 20/12/2019 dl chị L bỏ thăm 420.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 24 phần x 1.580.000đ = 37.920.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 36.920.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 04 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 12.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 28.000.000đ.

7. **Dây hụi thứ 07**: hụi tháng loại hụi 2.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 25/11/2019 al (nhằm ngày 20/12/2019 dl), gồm 25 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 20/12/2019 dl chị L bỏ thăm 420.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 24 phần x 1.580.000đ = 37.920.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 36.920.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 04 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 12.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 28.000.000đ.

8. **Dây hụi thứ 08**: hụi tháng loại hụi 2.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 25/11/2019 al (nhằm ngày 20/12/2019 dl), gồm 25 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 20/12/2019 dl chị L bỏ thăm 420.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 24 phần x 1.580.000đ = 37.920.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 36.920.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 04 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 12.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 28.000.000đ.

9. **Dây hụi thứ 09**: hụi tháng loại hụi 2.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 25/11/2019 al (nhằm ngày 20/12/2019 dl), gồm 25 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Mở hụi lần đầu ngày 20/12/2019 dl chị L bỏ thăm 420.000đ nên được lãnh hụi số tiền: 24 phần x 1.580.000đ = 37.920.000đ trừ thảo hụi 1.000.000đ còn lại 36.920.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L đóng hụi chết được 04 lần là 8.000.000đ sau đó chị L ngưng không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 06 lần hụi chết số tiền là 12.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 28.000.000đ.

10. **Dây hụi thứ 10**: hụi tháng loại hụi 1.000.000đ một tháng khui 01 lần, khui ngày 20/4/2020 al (nhằm ngày 12/5/2020 dl), gồm 33 phần hụi viên tham gia trong đó chị L tham gia 01 phần (trong danh sách hụi ghi chị Út). Chị L đã đóng hụi sống 01 lần số tiền 750.000đ. Đến lần khui hụi thứ 2 chị L bỏ thăm 250.000đ

nên được lãnh hụi số tiền: 31 phần x 750.000đ = 23.250.000đ + 01 phần hụi chết là 1.000.000đ = 24.250.000đ trừ thảo hụi 500.000đ còn lại 23.750.000đ chị đã giao đủ cho chị L. Chị L không đóng hụi chết. Chị phải chàng hụi cho chị L 05 lần hụi chết số tiền là 5.000.000đ. Chị L còn nợ số tiền là 26.000.000đ.

Tổng số tiền chị đã chàng hụi chết cho chị L 10 dây hụi là 117.000.000đ.

Số tiền chị L phải đóng tiền hụi chết đến mãn hụi của 10 dây hụi là 271.000.000đ.

Ngoài ra vào ngày 01/01/2019 chị L có đến gia đình chị nói là kẹt vốn làm ăn nhờ chị vay giúp cho chị L số tiền 120.000.000đ, lãi suất 5%/tháng theo đơn xin vay tiền ngày 01/01/2019 chị đã giao đủ số tiền 120.000.000đ cho chị L. Khi cần lấy lại vốn chị sẽ cho chị L hay trước 01 tháng. Chị L đóng lãi cho chị đến ngày 01/5/2019 là 04 tháng số tiền 24.000.000đ thì chị L ngưng đóng lãi và cũng không trả vốn cho chị.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Võ Thị Yến L liên đới cùng chồng là anh Huỳnh Phi L phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền chị đã chàng hụi chết 10 dây hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ, tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ.

Ngoài ra chị không còn yêu cầu nào khác.

**** Theo bảng khai ý kiến ngày 30 tháng 11 năm 2020 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án bị đơn chị Võ Thị Yến L trình bày:***

Nay đối với yêu cầu của chị Diệp Ngọc H yêu cầu vợ chồng chị phải trả cho chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ thì chị thừa nhận còn nợ chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ. Nay chị đồng ý trả cho chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ. Chồng chị là anh Huỳnh Phi L biết việc chị vay tiền và chơi hụi của chị H, anh L cũng đồng ý để chị bán đất trả tiền cho chị H.

**** Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Phi L:***

Anh Huỳnh Phi L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Phú An, xã Trung Thành Đông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và hiện có mặt tại địa phương. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh L cố tình không hợp tác.

Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: 01 đơn xin vay tiền bản photo và bản gốc, 01 phiếu chuyển phát nhanh, 11 giấy hụi bản photo.

Bị đơn đã nộp: bảng khai ý kiến bản gốc.

Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Phi L vắng nên không cung cấp tài liệu chứng cứ.

Ngoài ra đương sự không còn yêu cầu nào khác giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án triệu tập chị Võ Thị Yến L và anh Huỳnh Phi L hợp lệ đến lần thứ hai nhưng chị L anh L cố tình vắng mặt không lý do, không hợp tác, chị L anh L biết rõ chị Diệp Ngọc H kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản với anh chị. Nên quyết định xét xử vắng mặt chị L anh L theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Hợp đồng góp hụi giữa chị Diệp Ngọc H với chị Võ Thị Yến L là hợp đồng được ký kết trên cơ sở tự nguyện. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ là giao tiền hụi cho chị L xong. Nhưng chị L không đóng hụi chết lại cho chị H nên chị H phải chàng hụi cho chị L với số tiền 10 dây hụi là 117.000.000đ. Nay chị H yêu cầu chị L anh L trả cho chị số tiền hụi là 117.000.000đ.

[3] Ngoài ra vào ngày 01/01/2019 chị L có vay của chị H số tiền 120.000.000đ theo đơn xin vay tiền ngày 01/01/2019 chị H đã giao đủ số tiền 120.000.000đ cho chị L. Chị L đóng lãi cho chị đến ngày 01/5/2019 là 04 tháng số tiền 24.000.000đ thì chị L ngưng đóng lãi và cũng không trả vốn cho chị.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Võ Thị Yến L liên đới cùng chồng là anh Huỳnh Phi L phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền chị đã chàng hụi chết 10 dây hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ, tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ.

[4] Theo chị Võ Thị Yến L trình bày đối với yêu cầu của chị Diệp Ngọc H yêu cầu vợ chồng chị phải trả cho chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ thì chị thừa nhận còn nợ chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ. Nay chị đồng ý trả cho chị H số tiền hụi là 117.000.000đ và tiền vốn vay là 120.000.000đ tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ. Chồng chị là anh Huỳnh Phi L biết việc chị vay tiền và chơi hụi của chị H, anh L cũng đồng ý để chị bán đất trả tiền cho chị H.

Như vậy có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Diệp Ngọc H là phù hợp với các Điều 463, 466, 468, 471 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Yến L và anh Huỳnh Phi L nộp 11.850.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, 465, 466, 357, 468, 471 Bộ luật dân sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

* **Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu của chị Diệp Ngọc H.

[1] Buộc chị Võ Thị Yến L và anh Huỳnh Phi L có trách nhiệm trả cho chị Diệp Ngọc H số tiền hụi là 117.000.000đ (Một trăm mười bảy triệu đồng) và tiền vốn vay là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), tổng cộng tiền hụi và tiền vốn vay là 237.000.000đ (Hai trăm ba mươi bảy triệu đồng).

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Yến L và anh Huỳnh Phi L nộp 11.850.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Diệp Ngọc H không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho chị Diệp Ngọc H số tiền 12.700.000đ (Mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số N^{0} 0008673 ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui